

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **443/2020/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 20 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 412/2020/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020 về yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị **Trần Diệu L**, sinh năm 1989, Căn cước công dân số: 001189008507 ngày cấp: 12/9/2016 tại Cục cảnh sát ĐKDL cư trú và DLQG về dân cư. Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Số 57 P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. (0902124657)

- Anh **Đàm Xuân H**, sinh năm 1982, Giấy chứng minh nhân dân số: 012174429 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 29/6/2010. Đăng ký hộ khẩu: 19 tổ 10B V, cụm 4 (nay là số: 30B ngõ 92 phố Đào Tấn), phường C, quận B, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: Số 3A, ngõ 144 phố A, phường B, quận L, thành phố Hà Nội. (0784335588)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện; Việc thuận tình ly hôn và các nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Quan hệ hôn nhân của chị Trần Diệu L và anh Đàm Xuân H là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số: 16, quyển số 01-2008 ngày 11 tháng 3 năm 2008 tại UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Trần Diệu L** và anh **Đàm Xuân H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu **Đàm Linh N**, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2008 và cháu **Đàm Xuân P**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2013. Giao chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung. Anh H thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng/02 cháu, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2020 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Đàm Xuân H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Diệu L tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0024681 ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Ngọc Long